

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 54/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 27/8/2020

V/v: “*Xin ly hôn*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Quang Vinh

Bà Nguyễn Thị Loan

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Minh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Ngọc Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 212/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020 về việc “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Phan Thị Ngọc D**, sinh năm: 1985

Trú tại: Số 119H Nguyễn Trung T, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

- *Bị đơn:* Ông **Đặng Viết M**, sinh năm: 1977

Trú tại: Số 119H Nguyễn Trung T, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

(Bà D và ông M đều có mặt).

NỘI D V VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn bà Phan Thị Ngọc D và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì:

Bà và ông M đăng ký kết hôn vào năm 2016, tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T B, tỉnh Đồng Nai. Hôn nhân tự nguyện và có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn, cả hai chuyển về sống tại Đ. Cuộc sống chung ngay lúc đầu đã không hòa thuận, luôn bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên gây gổ từ

hiều vấn đề nhưng chủ yếu là kinh tế, mỗi lần vợ chồng cãi vã nhau là ông M bỏ nhà đi, không chăm sóc con, khi về nhà thì dọa đánh đập vợ và đòi mang con đi, chửi bới xúc phạm cha mẹ của bà D. Nay xác định tình cảm không còn, bà D yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông M.

- *Về con chung*: Bà D xác định vợ chồng có 02 con chung Đặng Viết Nam V, sinh ngày 01/9/2016; Đặng Viết Quang M, sinh ngày 24/10/2019. Ly hôn, bà D có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 2 con chung cho đến tuổi trưởng thành. Bà không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Bà D xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về nợ chung*: Bà D xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai của bị đơn ông Đặng Viết M và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì:

Ông thừa nhận việc kết hôn và cuộc sống chung đúng như lời trình bày của bà D. Cuộc sống chung hạnh phúc được 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do cả hai bất đồng quan điểm sống, bà D không quan tâm đến ông M, như khi ông bị tai nạn bà D cũng không quan tâm, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Nay bà D xin ly hôn thì ông đồng ý.

- *Về con chung*: Ông M xác định có 02 con chung Đặng Viết Nam V, sinh ngày 01/9/2016; Đặng Viết Quang M, sinh ngày 24/10/2019. Ly hôn ông yêu cầu được nuôi con Đặng Viết Nam V, bà D sẽ nuôi con Đặng Viết Quang M. Ông không yêu cầu bà D cấp dưỡng nuôi con

- *Về tài sản chung*: Ông M xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về nợ chung*: Ông M xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa, bà Phan Thị Ngọc D vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông Đặng Viết M, yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng 2 con chung và không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con.

Ông M đồng ý ly hôn với bà D và có yêu cầu được nuôi con Đặng Viết Nam V, sinh ngày 01/9/2016 và không yêu cầu bà D cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với nội D vụ án: Đề nghị công nhận thuận tình ly hôn giữa bà D và ông M. Giao 2 con chung cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Phan Thị Ngọc D và ông Đặng Viết M đăng ký kết hôn vào năm 2016, tại Ủy ban nhân dân thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, nên quan hệ hôn nhân giữa bà D và ông M là hợp pháp. Vợ chồng sống với nhau chỉ hạnh phúc thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là cả hai bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn về kinh tế, vợ chồng không còn tình cảm yêu thương nhau nên bà D xin ly hôn, ông M đồng ý thuận tình ly hôn.

Xét sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện nên công nhận.

[2] *Về con chung*: Cả hai xác định vợ chồng có 02 con chung Đặng Viết Nam Việt, sinh ngày 01/9/2016; Đặng Viết Quang Minh, sinh ngày 24/10/2019. Hiện con đang ở với bà D. Bà D xin được nuôi dưỡng 2 con. Ông M xin được nuôi dưỡng 1 con. Xét hiện bà D đang có công việc, chỗ ở ổn định. Bên cạnh có sự hỗ trợ của gia đình. Ông M hiện sống một mình, việc chăm con sẽ khó khăn. Mặc khác 2 con đang còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ nên cần giao 2 con cho bà D nuôi con là phù hợp. Bà D không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con nên không cần đem ra xem xét giải quyết.

[4] *Về tài sản chung*: Hai bên xác định không có tài sản chung.

[5] *Về nợ chung*: Hai bên xác định không có.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1- Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị Ngọc D và ông Đặng Viết M.

2- Về con chung:

Xử: Giao con chung Đặng Viết Nam V, sinh ngày 01/9/2016; Đặng Viết Quang M, sinh ngày 24/10/2019 cho bà Phan Thị Ngọc D trực tiếp nuôi dưỡng. Bà D không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập đến.

Việc quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

3- Về án phí: Bà Phan Thị Ngọc D chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí bà D đã nộp theo biên lai thu số 0017395 ngày 07/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bà D, ông M được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh
- VKSND...
- Đường sự.
- T.H.A Đà Lạt
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký và đóng dấu

NGUYỄN THỊ DIỆU NGÀ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi... giờ... phút, ngày 27 tháng 8 năm 2020

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Nga

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Loan

- Ông Phạm Quang Vinh

Tiến hành nghị án vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 212/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020, về việc “*Xin ly hôn*” giữa nguyên đơn Phan Thị Ngọc D và ông Đặng Viết M.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1/ Về quan hệ tranh chấp:

+ *Ý kiến của HTND Vinh:* Bà D và ông M có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật và căn cứ yêu cầu khởi kiện của bà D có đủ cơ sở xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là “*Xin ly hôn*”.

+ *Ý kiến của HTND Loan:* Thống nhất với ý kiến của Hội thẩm Vinh.

+ *Ý kiến của chủ tọa:* Thống nhất với ý kiến của hai vị Hội thẩm.

Biểu quyết: Thống nhất 3/3.

2/ Về đường lối giải quyết:

+ *Ý kiến của HTND Loan:*

Về quan hệ hôn nhân:

Bà D xin ly hôn vì cho rằng không còn tình cảm với ông M, mối quan hệ giữa hai bên đã rạn nứt. Ông M đồng ý ly hôn nên công nhận sự thỏa thuận.

2/ Về con chung: cả hai xác định có 2 con chung Đặng Viết Nam Việt, sinh ngày 01/9/2016; Đặng Viết Quang Minh, sinh ngày 24/10/2019. Xét bà D và ông M đều có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung, hiện ông M chưa có chỗ ở ổn định, bà D đã có công việc, chỗ ở cũng như thu nhập ổn định, hơn nữa con còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ nên cần giao 2 con cho bà D nuôi con là phù hợp. Bà D không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con nên không cần đem ra xem xét giải quyết.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: Không có

4/ Về án phí:

Bà D phải chịu 300.000đ án phí HNGĐST.

Quan điểm của thẩm phán: Thống nhất với các quan điểm của 2 hội thẩm.

Biểu quyết: 3/3.

Biên bản Nghị án kết thúc vào hồi giờ ngày tháng năm 2020

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

Phạm Quang Vinh – Nguyễn Thị Loan

Nguyễn Thị Diệu Nga

